

Số: 226 /TM – NĐSD

Bắc Ninh, ngày 21 tháng 01 năm 2026

THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

Đơn hàng số: 03.01.26 về việc Mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa khiếm khuyết thiết bị phần Điện và C&I tháng 01/2026

Kính gửi: Các nhà cung cấp có quan tâm

Công ty Nhiệt điện Sơn Động- TKV xin gửi lời chào trân trọng và hợp tác tới Quý đơn vị.

Công ty nhiệt điện Sơn Động – TKV đang có nhu cầu Khảo sát giá vật tư phục vụ sửa chữa khiếm khuyết thiết bị phần Điện và C&I tháng 01/2026.

Công ty nhiệt điện Sơn Động –TKV kính mời nhà cung cấp (NCC) có quan tâm, tham gia khảo sát và báo giá hàng hóa với nội dung như sau:

1. Thông tin về vật tư cần mua:

1.1. Tên đơn hàng: Mua sắm vật tư phục vụ sửa chữa khiếm khuyết thiết bị phần Điện và C&I tháng 01/2026.

1.2. Số hiệu đơn hàng: 03.01.26

1.3. Chi tiết đơn hàng: Bao gồm các nội dung về tên hàng hóa, số lượng, quy cách, thông số kỹ thuật như phụ lục đính kèm:

- Yêu cầu về hàng hóa: Hàng mới 100%, đúng quy cách, danh điểm và thông số kỹ thuật theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất; Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ nhà sản xuất, xuất xứ và nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Nhà cung cấp đính kèm cùng báo giá các tài liệu kỹ thuật (nếu có) của hàng hóa như: Catalog của hàng hóa để chứng minh hàng hóa là đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật của thư mời.

- NCC được phép chào hàng hóa, vật tư tương đương. Nếu chào hàng hóa, vật tư tương đương, NCC cần chào hàng hóa, vật tư có tiêu chuẩn quản lý và chất lượng bằng hoặc cao hơn hàng hóa, vật tư mà bên mời chào giá yêu cầu để đảm bảo tương thích với thiết bị hiện tại của nhà máy và không ảnh hưởng đến chế độ vận hành của thiết bị (phải có bảng so sánh và tài liệu kỹ thuật của nhà sản xuất chứng minh cụ thể, rõ ràng tính tương đương với mặt hàng Công ty yêu cầu).

2. Nội dung Bản chào giá (BCG):

a. Yêu cầu về tư cách, kinh nghiệm và năng lực của NCC:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, giấy phép kinh doanh đối với mặt hàng kinh doanh có điều kiện (nếu có) bản sao công chứng hoặc bản sao có đóng dấu đỏ của doanh nghiệp.

- Trong quá trình chuẩn bị bản chào giá, Nhà cung cấp có quyền tham gia khảo sát thông số kỹ thuật thiết bị thực tế của Bên Mời chào giá nhằm đảm bảo hàng hóa cung cấp lắp đặt phù hợp và đồng bộ với thiết bị có sẵn của nhà máy.

b. Các yêu cầu về thương mại:

- Bản chào giá phải ghi rõ tên vật tư, quy cách, mã hiệu, đơn vị tính, số lượng, đơn giá của từng vật tư, tổng giá trị đơn hàng đã bao gồm các loại chi phí khảo sát, chi phí vận chuyển, các loại thuế và chi phí khác.

- Thời gian giao hàng, địa điểm giao hàng, hình thức thanh toán, thời gian bảo hành hàng hóa, hiệu lực của bản chào giá.

- Hàng hóa được chào phải thể hiện rõ xuất xứ, nguồn gốc hợp pháp của hàng hóa.

- Địa điểm giao hàng: Tại Kho Vật tư Công ty nhiệt điện Sơn Động - TKV; Địa chỉ: Thôn Đồng Rì – Xã Tây Yên Tử - Tỉnh Bắc Ninh.

- Hiệu lực của bản báo giá: ≥ 45 ngày kể từ ngày báo giá.

3. Hình thức tham gia và thời gian báo giá.

1. Hình thức báo giá:

- Bản chào giá phải do đại diện hợp pháp của NCC ký tên và đóng dấu. Trường hợp ký thay thì người ký phải được ủy quyền của đại diện hợp pháp của NCC kèm theo giấy ủy quyền, quyết định giao việc hoặc văn bản tương đương.

- Báo giá của Quý đơn vị xin gửi về: Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV, thôn Đồng Rì, xã Tây Yên Tử, tỉnh Bắc Ninh; Điện Thoại: 0204.3588.818. (Ghi chú: Hồ sơ chào giá nộp trực tiếp - người đến nộp phải mang theo Giấy giới thiệu và bản sao CMND hoặc CCCD còn giá trị đồng thời mang theo bản gốc để đối chiếu). Hoặc E- mail: Sondongvpct@gmail.com và Email: vattusondong88@gmail.com (Đối với các đơn vị gửi báo giá qua mail vẫn phải hoàn thiện gửi bản báo giá gốc cho bên mời chào giá qua bưu điện hoặc nộp trực tiếp theo địa chỉ nêu trên).

- Mọi thông tin trao đổi về phần kỹ thuật và tham gia khảo sát hàng hóa xin vui lòng liên hệ: Nhân viên Phòng KHĐTVT; số điện thoại: 0383.323.139.

2. Thời gian nhận bản báo giá: Bản báo giá được gửi đến Công ty Nhiệt điện Sơn Động - TKV chậm nhất ngày 28 tháng 01 năm 2026 (trong giờ làm việc hành chính).

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Giám đốc(b/c, e-copy)
- Email: truyenthongtkv@vinacomin.vn (để đăng tải)
- Email: quyennb@vinacominpowers.vn (để đăng tải)
- Lưu: VT, KHĐTVT.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Lê Xuân Trường

PHỤ LỤC THƯ MỜI KHẢO SÁT VÀ BÁO GIÁ

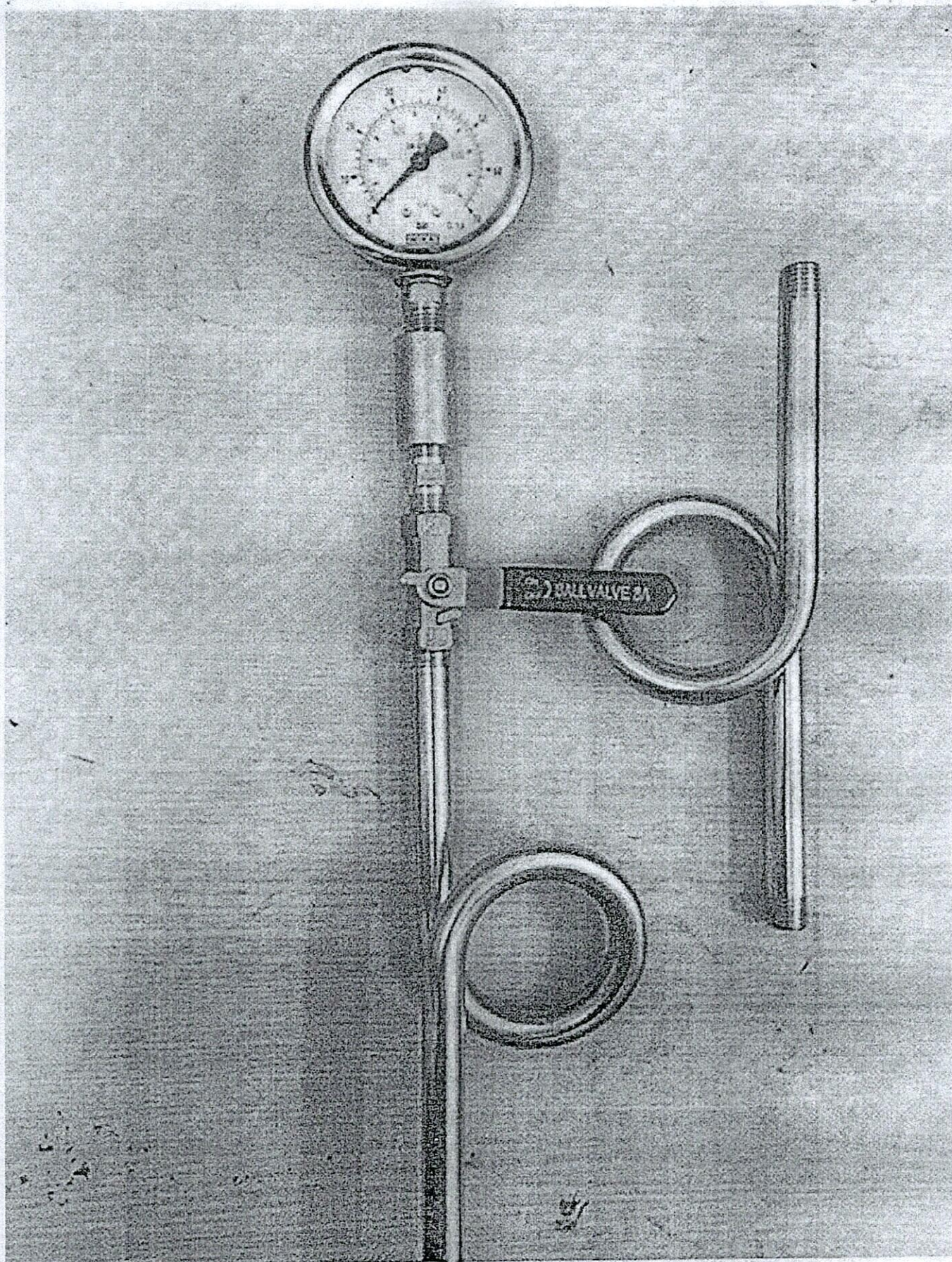
Kèm theo thư mời khảo sát và báo giá số: 226 /TM-NĐSD ngày 21 tháng 01 năm 2026

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/đvt)	Thuế GTGT (%)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
1	Cảm biến nhiệt độ	WZP; Pt 100 dải đo: -200 - 450° C, L=220mm, Ø= 12 trên ren, Ø= 8mm dưới ren, ren M14		Cái	2						
2	Cuộn cắt (Opening Electronagnet)	FY-EM-T01-04 220V DC (2008762)		Cái	1						
3	Contactơ	LC1-D09-N, Ith=25A, Ui=690V; 3 pha		Cái	3						
4	Bộ giắc cắm nhanh cho máy hàn	Φ13, 35-50mm		Cái	8						
5	Đồng hồ đa chức năng	SOCOMEK DIRIS AP Ref 48250000 Alim.Aux/Aux Supply 110-400V AC 50/60HZ 120-350V		Cái	1						
6	Cốc lọc tách nước khí nén kèm van điều chỉnh	AW30-02BG-A 4D1-9TW, áp lực dải đo 0-1Mpa		Cái	6						
7	Đồng hồ đo áp lực	Chất liệu Inox, mặt đồng hồ 100mm, dải đo 0-16kg/cm2, đường kính ống siphong 14mm; (bao gồm đồng hồ, ống siphong giảm áp, giảm nhiệt, van cách ly)		Bộ	4						Có hình ảnh mẫu kèm theo
8	Vỏ tủ điện	(500x400x250)mm		Cái	1						
9	Bộ điều khiển nhiệt độ	XMD-7000; (hãng LIANTAI)		Bộ	2						
10	Motor đề khởi động DENSO	JOHN DEERF RE69704 228000 - 6532 U=12V DC (4kW; 11t)		Cái	2						
11	Bình ắc quy	U=12V, 200Ah		Cái	1						
12	Diode	Diode MBA điện trường: ZDB1-10; 250kV, 2A		Cái	2						
13	Cầu chì	NH1 250A 500VAC 120kA		Cái	2						
14	Cable	Model 330730 - 080 -12 -00		Cái	1						
15	Cuộn đóng máy cắt (Closing electromagnet)	FY-FM-T02-03. 220V DC		Cái	1						
16	Phao điện	10(8)A 250V IP68 (Smart NHT Madein Italy)		Cái	1						

Stt	Tên vật tư hàng hóa	Quy cách/Thông số kỹ thuật	Hãng sản xuất/ Xuất xứ	Đơn vị tính	Khối lượng	Đơn giá (Đồng/dvt)	Thuế GTGT (%)	Thành tiền (Đồng)	Thời gian giao hàng	Thời gian bảo hành	Ghi chú
17	Cảm biến đo áp suất	P321-5013 M0104-0521089057520 TORQUE 40Nm Max (Atlas Copco)		Cái	1						
18	Động cơ	Model NO. 132M4; P=7,5kW; I=15,4A; U=380V; 50Hz; 1440r/m; Đường kính trục phía đầu nối hộp giảm tốc $\phi 38$; Then 55x10; Khoảng cách từ đầu trục đến mặt bích 85,9mm; Đường kính ngoài của mặt bích 300mm; Đường kính trục phía quạt $\phi 38$; Khoảng cách từ đỉnh trục đến mặt bích 125mm; Cạnh giác đầu trục (phía cánh quạt) 33mm, chiều dài cạnh giác 51mm		Cái	1						
19	Động cơ	Type: Y290S TH4 C93; P=1,1kW; I=2,61A; U=400V; 1400RPM; IP55; Đường kính trục phía đầu ra động cơ nối với hộp giảm tốc $\phi 24$; Kích thước rãnh then 42x7,8mm; Chiều dài đầu trục động cơ đến mặt bích 52,5mm; Khoảng cách đầu trục đến tanh 8,8mm, bề rộng rãnh tanh 1,4mm; Đường kính mặt bích lắp với hộp giảm tốc 205mm		Cái	1						
20	Contacto	LC1D09N; 3P; 9A; Cuộn hút 220VAC		Cái	6						
21	Quạt làm mát	Điện áp 380V AC 50HZ, đường kính cánh 250mm, số cánh 05, độ rộng cánh 85mm, độ cao mỗi cánh 74mm, đường kính động cơ 92mm, chiều dài động cơ 82mm (của hãng Ebm Papst)		Cái	1						

HÌNH ẢNH MỤC SỐ 7: ĐỒNG HỒ ĐO ÁP LỰC

Đ07



Hình ảnh cụm đồng hồ đo áp suất